

Hoàn thiện pháp luật về hoạt động đại lý thuế

20/10/2025 14:10

(kiemsat.vn)

Phát triển hệ thống đại lý thuế được coi là một giải pháp quan trọng giúp cải cách hành chính trong lĩnh vực thuế, hỗ trợ người nộp thuế tuân thủ pháp luật, giảm thiểu rủi ro pháp lý liên quan đến thuế và tiết kiệm thời gian, tài nguyên cho xã hội. Nhằm thúc đẩy sự phát triển của các đại lý thuế ở Việt Nam, cần tạo điều kiện phù hợp để đại lý thuế có thể hoạt động tương xứng với vai trò của nó.

1. Quy định về hoạt động đại lý thuế

“Đại lý thuế” là tên gọi ngắn gọn của “tổ chức kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế”; là “doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, thực hiện các dịch vụ theo thỏa thuận với người nộp thuế” (Điều 101 Luật quản lý thuế năm 2019). Đại lý thuế là cầu nối giữa người nộp thuế với cơ quan thuế. Việc hình thành các đại lý thuế nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ thuế từ các cá nhân và doanh nghiệp, tạo thuận lợi cho người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ về thuế với Nhà nước, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí, giảm thiểu tối đa sai sót trong quá trình thực hiện thủ tục. Thông tư số 10/2021/TT-BTC ngày 26/01/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế (Thông tư số 10/2021) đã chi tiết hóa các quy định liên quan đến các đại lý thuế theo Luật quản lý thuế năm 2019, từ đó tạo hành lang pháp lý vững chắc để đảm bảo cho sự phát triển của các tổ chức kinh doanh dịch vụ thủ tục về thuế.

Hoạt động của đại lý thuế thể hiện các mối liên hệ của đại lý thuế với hai chủ thể chính là Nhà nước và khách hàng đại lý thuế. Hoạt động đại lý thuế liên quan đến Nhà nước gồm: Đại lý thuế đại diện cho khách hàng thực hiện các thủ tục theo hợp đồng ủy quyền cho khách hàng với Nhà nước liên quan đến thuế; kế toán cho doanh

ng nghiệp siêu nhỏ; thực hiện các hoạt động khai báo thuế và chịu sự quản lý như một doanh nghiệp theo Luật doanh nghiệp khi liên hệ công việc với Nhà nước. Hoạt động của đại lý thuế liên quan đến khách hàng gồm các nội dung: Các công việc đại lý thuế được hành nghề với khách hàng, mô hình đại lý thuế được hoạt động với khách hàng, tính đạo đức nghề nghiệp của đại lý thuế khi hành nghề với khách hàng... Các hoạt động đại lý thuế ở Việt Nam cụ thể như sau:

- Điều kiện hành nghề đại lý thuế:

Theo Điều 102 Luật quản lý thuế năm 2019, điều kiện để đại lý thuế được cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế bao gồm: “1. Là doanh nghiệp đã được thành lập theo quy định của pháp luật. 2. Có ít nhất 02 người được cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế, làm việc toàn thời gian tại doanh nghiệp”. Pháp luật không quy định người đại diện theo pháp luật của đại lý thuế phải có chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế. Theo khoản 1 Điều 3 Thông tư số 10/2021: “Đại lý thuế là doanh nghiệp, chi nhánh của doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện và được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế”, quy định này đưa ra khái niệm về đại lý thuế có phần khác với Luật quản lý thuế năm 2019.

- Quyền và nghĩa vụ của đại lý thuế đối với khách hàng:

Khi hoạt động với khách hàng, đại lý thuế thực hiện các quyền và nghĩa vụ cụ thể theo hợp đồng đại lý thuế và theo quy định của Luật quản lý thuế năm 2019, Thông tư số 10/2021. Pháp luật hiện hành chưa quy định hợp đồng mẫu của đại lý thuế với khách hàng. Trong một số phụ lục của Thông tư số 10/2021 đã có một số biểu mẫu ghi nhận tên đại lý thuế trong phụ lục mẫu để công nhận vai trò hoạt động ủy quyền của đại lý thuế.

Trách nhiệm của đại lý thuế được quy định tại Điều 24 Thông tư số 10/2021. Theo đó, đại lý thuế phải chịu các trách nhiệm như: Kinh doanh dịch vụ theo đúng

phạm vi ghi trong giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế đã được Cục thuế cấp; duy trì và đảm bảo các điều kiện được cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế trong suốt thời gian hoạt động; tuyển dụng và quản lý nhân viên đại lý thuế theo đúng quy định; tuân thủ các quy định của pháp luật về thuế, pháp luật về kế toán doanh nghiệp và các quy định của pháp luật khác có liên quan khi thực hiện các dịch vụ theo hợp đồng đã ký với người nộp thuế; không được thông đồng với công chức thuế, người nộp thuế để vi phạm pháp luật về thuế; trường hợp đại lý thuế có hành vi giúp người nộp thuế thực hiện hành vi trốn thuế, khai thiếu thuế, vi phạm thủ tục về thuế thì người nộp thuế vẫn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các sai phạm trên; đại lý thuế phải liên đới chịu trách nhiệm và chịu bồi thường cho người nộp thuế theo hợp đồng đã ký kết với người nộp thuế; chấp hành các quy định về kiểm tra liên quan đến việc hành nghề kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế; thay mặt người nộp thuế cung cấp, giải trình theo yêu cầu của cơ quan thuế các thông tin, tài liệu trong phạm vi hợp đồng với người nộp thuế để chứng minh tính chính xác của hồ sơ khai thuế, nộp thuế, miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế của người nộp thuế; giữ bí mật thông tin cho người nộp thuế sử dụng dịch vụ của đại lý thuế; gửi thông báo, báo cáo đến Cục thuế qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục thuế.

Đại lý thuế được quyền nhận thù lao đại lý thuế theo hợp đồng đại lý thuế và được khách hàng là người nộp thuế thông báo vai trò đại lý của mình với cơ quan thuế theo Điều 25 Thông tư số 10/2021. Theo đó, người nộp thuế phải thông báo theo Mẫu số 2.10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 10/2021 đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp chậm nhất 05 ngày làm việc trước khi đại lý thuế thực hiện lần đầu các công việc dịch vụ làm thủ tục về thuế nêu trong hợp đồng hoặc chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ khi tạm dừng, chấm dứt dịch vụ theo hợp đồng đã ký với đại lý thuế. Vấn đề đặt ra là: Nếu đại lý thuế làm các thủ tục trước ngày thông báo (05 ngày làm việc) thì có được xem là phải giải trình thông tin khi chưa có sự thông báo của

người nộp thuế và có sai điều kiện hoạt động ủy quyền không khi trước đó đã ký hợp đồng đại lý thuế? Pháp luật vẫn chưa quy định cụ thể vấn đề này.

- Xử lý vi phạm đối với đại lý thuế khi hoạt động dịch vụ đại lý thuế:

Pháp luật quy định xử lý vi phạm đại lý thuế bằng các biện pháp hành chính hoặc hình sự. Theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Thông tư số 10/2021, xử lý các hành vi vi phạm có các mức: Đình chỉ kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế hoặc thu hồi giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế của đại lý thuế, đình chỉ hoặc chấm dứt hành nghề của nhân viên đại lý thuế. Trách nhiệm hình sự của đại lý thuế được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Có 02 điều luật trọng tâm liên quan đến lĩnh vực đại lý thuế là Điều 200 (Tội trốn thuế) và Điều 223 (Tội thông đồng, bao che cho người nộp thuế gây hậu quả nghiêm trọng).

2. Bất cập trong quy định về hoạt động đại lý thuế

Theo số liệu công bố của Tổng cục thuế, đến tháng 4/2023, số lượng đại lý thuế hoạt động tại Việt Nam đạt hơn 900 doanh nghiệp, thực hiện cung cấp dịch vụ tư vấn, làm thủ tục về thuế cho hàng chục nghìn doanh nghiệp, doanh nhân. Hiện tại, tổng số đại lý thuế đang hoạt động vẫn còn khá hạn chế, chưa đáp ứng đủ nhu cầu lớn từ hàng trăm nghìn doanh nghiệp, hộ kinh doanh, tổ chức và hàng chục triệu cá nhân đang là đối tượng chịu thuế. Chỉ tính đến tháng 9/2024, cả nước có đến 121.898 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới; số lượng lao động đang làm việc tính chung trong 06 tháng đầu năm 2024 đạt hơn 51,4 triệu người. Trung bình mỗi năm tăng 100 đại lý thuế, so với trung bình hơn 100.000 doanh nghiệp được thành lập thì số lượng đại lý thuế chưa đáp ứng đủ nhu cầu về dịch vụ đại lý thuế (số lượng đại lý thuế tăng thêm chỉ chiếm gần 0,1% so với số lượng doanh nghiệp tăng thêm). Trên thực tế, quy định về hoạt động đại lý thuế còn một số vướng mắc, bất cập như sau:

Thứ nhất, về điều kiện hành nghề đại lý thuế:

Quy định về khái niệm đại lý thuế. Bởi lẽ, khi tính thuế, đa số phải có khâu kế toán kèm theo thì mới có thể tính các khoản thuế đầy đủ. Việc pháp luật quy định điều kiện hành nghề đại lý thuế cơ bản chỉ yêu cầu 02 chứng chỉ hành nghề đại lý thuế và bản thân đại lý thuế phải là doanh nghiệp, hoặc mới thành lập, hoặc đã thành lập chi nhánh doanh nghiệp, mà không thêm điều kiện về trước đó doanh nghiệp này có kinh doanh các dịch vụ liên quan (hoặc tương tự) dịch vụ thuế như dịch vụ kế toán, kiểm toán là chưa hợp lý. Hiện nay, công ty kế toán, kiểm toán vừa được kinh doanh lĩnh vực, vừa được “lấn sân” sang lĩnh vực đại lý thuế, trong khi điều kiện đại lý thuế thì không thể làm các dịch vụ của công ty kế toán, kiểm toán.

Thứ hai, về quyền và nghĩa vụ của đại lý thuế đối với khách hàng:

Quyền và nghĩa vụ của đại lý thuế với khách hàng cơ bản được đề cập trong hợp đồng đại lý thuế. Tuy nhiên, thông tin về quyền và nghĩa vụ của đại lý thuế phải cung cấp cho khách hàng trong hợp đồng đại lý thuế chưa được pháp luật quy định rõ ràng, cụ thể. Ví dụ, đại lý thuế thường không quy định rõ ràng về điều khoản trách nhiệm bồi thường khi đại lý thuế làm sai số thuế phải nộp khiến người nộp thuế bị thiệt hại về kinh tế. Trên thực tế còn có trường hợp đại lý thuế cố tình không ký hợp đồng với người nộp thuế để trốn tránh trách nhiệm và sự quản lý của cơ quan thuế.

Thứ ba, về xử lý vi phạm đối với đại lý thuế khi hoạt động dịch vụ đại lý thuế:

Theo Điều 102 Luật quản lý thuế năm 2019, điều kiện cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế là: “... 2. Có ít nhất 02 người... làm việc toàn thời gian tại doanh nghiệp”. Cụm từ “làm việc toàn thời gian tại doanh nghiệp” dễ dẫn đến cách hiểu sai là nhân viên đại lý thuế phải làm việc toàn thời gian tại địa điểm là doanh nghiệp và nếu không đáp ứng điều kiện này thì sẽ bị xử lý vi phạm. Hơn nữa, trong thời đại kỹ thuật số, mọi người đều có thể làm việc trực tuyến.

3. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật về hoạt động đại lý thuế

Đề quy định của pháp luật chặt chẽ, chi tiết hơn, tạo hành lang pháp lý an toàn nhưng vẫn đảm bảo không gian phát triển cho hoạt động đại lý thuế tại Việt Nam, tác giả kiến nghị như sau:

Thứ nhất, về điều kiện hành nghề đại lý thuế:

- Cần có quy định không cho phép các công ty kế toán, kiểm toán làm đại lý thuế; tách hoạt động đại lý thuế ra khỏi các công ty chuyên về kế toán, kiểm toán nhằm tăng cường sự minh bạch và đảm bảo sự hoạt động độc lập của đại lý thuế.

- Sửa một số điều luật của Luật quản lý thuế năm 2019 (Điều 102) và Thông tư số 10/2021 (khoản 1 Điều 3) theo hướng: Quy định khái niệm đại lý thuế có điều kiện về 03 chứng chỉ hành nghề khi hoạt động (là 02 chứng chỉ đại lý thuế và 01 chứng chỉ hành nghề kế toán) nhằm đảm bảo nội dung và chất lượng hoạt động đại lý thuế.

- Sửa đổi quy định tại Thông tư số 10/2021 và Luật quản lý thuế năm 2019 nhằm đảm bảo kỹ thuật pháp lý. Cụ thể, nội dung tổng quát “đáp ứng đủ điều kiện và được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế” cần được đặt ở Luật quản lý thuế năm 2019, còn nội dung chi tiết là “bao nhiêu chứng chỉ, chứng chỉ gì” cần được ghi nhận tại Thông tư số 10/2021.

- Giữ lại nội dung còn phù hợp với thực tiễn của Thông tư số 28/2008/TT-BTC ngày 03/4/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc đăng ký hành nghề và quản lý hoạt động hành nghề dịch vụ làm thủ tục thuế, việc tổ chức thi, cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế: Cấp chứng chỉ hành nghề đại lý thuế cho luật sư kinh tế có kinh nghiệm, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đại lý thuế cá nhân. Bởi lẽ, hiện nay nhiều cá thể có nhu cầu sử dụng dịch vụ thuế đơn giản, các thuế phát sinh ít lần trong năm như thuế thu nhập, thuế chuyển nhượng... không cần đội ngũ doanh nghiệp thuế chuyên nghiệp. Đó cũng là xu thế của thế giới đối với những người nộp thuế phát sinh ít trong năm.

Thứ hai, về quyền và nghĩa vụ của đại lý thuế đối với khách hàng:

- Ban hành hợp đồng đại lý thuế mẫu để tạo điều kiện cho các khách hàng mong muốn sử dụng dịch vụ đại lý thuế và ràng buộc đại lý thuế làm tốt, chuyên nghiệp dịch vụ của mình.

- Sửa chủ thể thông báo tại Điều 25 Thông tư số 10/2021 (Thông báo sử dụng dịch vụ đại lý thuế) theo hướng: Chủ thể thông báo cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp là đại lý thuế (người nộp thuế không phải thông báo) theo Mẫu số 2.10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này chậm nhất 05 ngày làm việc trước khi đại lý thuế thực hiện lần đầu các công việc dịch vụ làm thủ tục về thuế nêu trong hợp đồng hoặc chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ khi tạm dừng, chấm dứt dịch vụ theo hợp đồng. Bởi lẽ, người nộp thuế không biết nhiều thủ tục thuế hoặc không có thời gian mới ủy quyền cho đại lý thuế làm việc thay mình và có trả phí, do đó, không nên buộc khách hàng phải làm thêm thủ tục thông báo cho cơ quan thuế.

Thứ ba, về xử lý vi phạm đối với đại lý thuế khi hoạt động dịch vụ đại lý thuế: Cần bỏ cụm từ “làm việc toàn thời gian tại doanh nghiệp” tại Điều 102 Luật quản lý thuế năm 2019 nhằm tránh các trường hợp hiểu sai, không thống nhất và xử lý vi phạm không thỏa đáng, đồng thời cũng phù hợp với xu thế công nghệ số hiện nay.

Như vậy, những giải pháp trên cần được nghiên cứu áp dụng để góp phần tạo hành lang pháp lý an toàn, ổn định cho hoạt động của các đại lý thuế tại Việt Nam, tạo điều kiện để lĩnh vực này phát huy tối đa khả năng phát triển và đóng vai trò là cầu nối đáng tin cậy giữa người nộp thuế với cơ quan thuế.

Trịnh Thị Hoa

Tài liệu tham khảo:

1. PGS.TS. Phạm Thị Giang Thu, TS. Nguyễn Văn Tuyển, PGS.TS Nguyễn Thị Ánh Vân, TS. Vũ Văn Cương, (2018) “Giáo trình Luật thuế Việt Nam”, Nxb. Công an nhân dân, tr.7-10.
2. Báo Kiểm toán số 37/2014, “Quản tài viên - một nghề mới đối với Kiểm toán viên”, <http://www.sav.gov.vn/3517-1-ndt/quan-tai-vien-mot-nghe-moi-doi-voi-kiem-toan-vien.sav>.
3. Tổng cục thuế, “Danh sách đại lý thuế đủ điều kiện, đình chỉ kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế”, đăng ngày 03/6/2020 trên trang điện tử <https://www.gdt.gov.vn/>.
4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, “Số liệu thống kê về đăng ký doanh nghiệp năm 2024”, đăng ngày 11/10/2024 trên trang điện tử <https://www.mpi.gov.vn/>.
5. Tổng cục Thống kê, “Những điểm tích cực và hạn chế của thị trường lao động Việt Nam quý II và 6 tháng đầu năm 2024”, đăng ngày 02/7/2024 trên trang điện tử <https://www.gso.gov.vn/>.
6. Trung Kiên, “Tổng cục thuế sẽ tạo điều kiện để hệ thống đại lý thuế phát triển mạnh mẽ”, đăng ngày 21/4/2023 trên Tạp chí điện tử Thuế Nhà nước <https://thuenhanuoc.vn/>.